

SỐ 613

KINH PHÁP THIÊN BÍ YẾU

Hán dịch: Đời Diêu Tần, Pháp sư Cưu-ma-la-thập.

QUYỂN THƯỢNG

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Phật ở tại vườn trúc Ca-lan-đà, thuộc thành Vương xá, cùng đại chúng Tỳ-kheo một ngàn hai trăm năm mươi vị; lại có năm trăm Đại đức Thanh văn, như các Tôn giả Xá-lợi-phất, Mục-kiền-liên, Ma-ha Ca-diếp, Ma-ha Ca-chiên-diên...

Bấy giờ, trong thành Vương xá có Tỳ-kheo tên là Ma-ha Ca-hy-la-nan-đà, thông minh nhiều trí đến gặp Đức Phật, đánh lễ và đi nhiễu quanh ngài bảy vòng. An trú trong thiền định nên Đức Thế Tôn yên lặng không nói. Thấy Phật nhập định, Ca-hy-la-nan-đà liền đến gặp Tôn giả Xá-lợi-phất, đánh lễ và thưa:

–Đại đức Xá-lợi-phất! Xin Tôn giả giảng giải rộng về nghĩa cốt yếu chánh pháp cho con nghe.

Tôn giả Xá-lợi-phất liền nói pháp Tứ đế, phân biệt ý nghĩa từ một lần cho đến bảy lần mà tâm nghi của Ca-hy-la-nan-đà vẫn chưa được khai ngộ. Lần lượt như vậy, vị ấy lễ khắp năm trăm vị Thanh văn, cầu xin các Tôn giả giảng nói nghĩa cốt yếu của chánh pháp. Các vị Thanh văn mỗi vị đều nói pháp Tứ đế cho Tỳ-kheo ấy đến bảy lần mà tâm ông cũng chưa tỏ ngộ.

Ca-hy-la-nan-đà bèn trở lại đánh lễ Phật. Lúc này, Đức Thế Tôn xuất định, thấy Ca-hy-la-nan-đà đánh lễ dưới chân, nước mắt

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

như mưa, cầu xin Thế Tôn:

–Mong Ngài hãy chuyển bánh xe chánh pháp cho con.

Đức Thế Tôn lại thuyết Tứ Chân Đế cho ông nghe từ một lần đến bảy lần, nhưng ông ta vẫn chưa hiểu. Nghe Phật giảng được Pháp nhãn trong sạch, nên năm trăm vị Thiên tử mang hoa trời đến cúng dường và bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Hôm nay nhờ Tỳ-kheo Ca-hy-la-nan-đà nên chúng con đã sung sướng được điều lợi ích của pháp, được thấy pháp như pháp và đã chứng quả Tu-đà-hoàn.

Nghe chư Thiên nói, Ca-hy-la-nan-đà ôm lòng hổ thẹn, nghẹn ngào, rầu rĩ không nói, gieo mình xuống đất như thái sơn sụp đổ, liền ở trước Phật, nằm rạp trên mặt đất sám hối với Đức Phật.

Bấy giờ, Tôn giả A-nan từ chỗ ngồi đứng dậy, sửa y phục, trích áo bày vai phải, đánh lễ Đức Phật, nhiễu quanh Phật ba vòng quỳ xuống chấp tay, bạch:

–Bạch Thế Tôn! Tỳ-kheo Ca-hy-la-nan-đà có nhân duyên gì mà sinh ra được thông minh, bốn luận Tỳ-đà, kinh điển lia bỏ sự kiểm chế của thế gian, mặt trời, mặt trăng và các vì sao, tất cả các kỹ nghệ không gì là không thông đạt. Lại có tội gì mà từ lúc xuất gia đến nay, trải qua nhiều năm mà vẫn chưa nếm được mùi vị của Phật pháp. Đức Thế Tôn đích thân thuyết pháp cho mà ông ta như người điếc, không nghe, không chứng. Năm trăm bậc đại tướng trong Phật pháp, nói pháp cho ông ta nghe cũng không đạt ích lợi. Cúi xin Đức Thế Tôn nói rõ nhân duyên trước kia của Tỳ-kheo này.

Lúc A-nan hỏi, Phật liền mỉm cười, có ánh sáng năm màu từ trong miệng chiếu ra, nhiễu quanh Phật bảy vòng rồi đi vào đỉnh đầu.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Ông phải lắng nghe và ghi nhớ kỹ, ta sẽ giải thích rõ cho ông.

A-nan bạch Phật:

–Xin vâng, con rất muốn nghe!

Phật bảo A-nan:

–Vào thời quá khứ cách đây vô kiếp có Đức Phật hiệu là Nhiên Đăng gồm đủ mười tôn hiệu: Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn. Tỳ-kheo Ca-hy-la-nan-đà ở trong giáo pháp của Phật ấy là một Tỳ-kheo tên là A-thuần-nan-đà, thông minh, nhiều trí. Do thông minh nên ông ta kiêu mạn, buông lung, không tu tập bốn Niệm xứ. Khi chết, ông ta bị đọa vào địa ngục Hắc ám, từ địa ngục ra sinh làm loài rồng, loài voi. Trong năm trăm lần thọ thân, ông thường làm vua loài rồng, năm trăm thân thường làm vua loài voi. Khi bỏ thân súc sinh, nhờ trước đây đã xuất gia, giữ giới ông được sinh lên cõi trời. Khi hết tuổi thọ nơi cõi trời ông sinh vào nhân gian. Nhờ trước kia đã đọc tụng ba Tạng kinh điển nên nay được gặp Phật. Vì trước đây buông lung, không tu bốn Niệm xứ cho nên đời nay không thể giác ngộ.

Bấy giờ, Tỳ-kheo Ca-hy-la-nan-đà, nghe Phật nói như vậy liền từ chỗ ngồi đứng dậy, quỳ xuống chấp tay bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Cúi xin Đức Thế Tôn cho con cách buộc giữ niệm.

Phật bảo Ca-hy-la-nan-đà hãy lắng nghe và ghi nhớ kỹ:

–Hôm nay ông muốn hỏi Như Lai về chánh pháp cam lồ để diệt giặc loạn tâm, thuốc trị bệnh phiền não của ba đời chư Phật để đóng tất cả các cửa phóng dật, khắp vì trời người mở tám con đường chân chánh, ông phải quán sát cho đúng, chớ để tâm rối loạn.

Lúc Phật nói lời này, trong chúng có năm mươi Tỳ-kheo già cũng bạch A-nan:

–Hôm nay Đức Thế Tôn muốn nói pháp trừ bỏ phóng dật, chúng con cũng muốn theo học pháp này, cúi xin Tôn giả bạch với Phật giảng nói pháp này cho chúng con.

Phật bảo các Tỳ-kheo:

–Ta nay ở tại vườn trúc Ca-lan này thuyết pháp buộc niệm cho Tỳ-kheo Ca-hy-la-nan-đà, chẳng phải vì các ông mà còn vì những người phóng dật trong đời vị lai nữa.

Phật bảo Tỳ-kheo Ca-hy-la-nan-đà:

–Ông nghe lời ta dạy, cẩn thận chớ để quên mất. Kể từ ngày nay, ông tu pháp Sa-môn. Pháp Sa-môn là phải ở nơi vắng vẻ, yên tịnh, trái tọa cụ ngồi kiết già, sửa lại y phục, ngồi ngay thẳng trịch y

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

bày vai phải, bàn tay trái đặt trên bàn tay phải, nhắm mắt, đầu lưỡi chống lên vòm hầu, định tâm khiến cho an trụ, không để phân tán. Đầu tiên, buộc niệm tại ngón chân trái, quán thật kỹ nửa đốt ngón chân tưởng như phồng lên, xem kỹ khiến cho hết sức rõ ràng. Sau đó tưởng như chỗ phồng vỡ ra và thấy nửa đốt xương hết sức trắng và sạch, như có ánh sáng trắng.

Thấy việc này rồi, tiếp đó quán một đốt xương khiến thịt tách ra, thấy một đốt xương hết sức rõ ràng như có ánh sáng trắng.

Phật bảo Ca-hy-la-nan-đà:

–Như vậy gọi là pháp buộc niệm.

Ca-hy-la-nan-đà nghe Phật dạy hoan hỷ phụng hành.

Quán một đốt rồi tiếp đó quán hai đốt. Quán hai đốt rồi tiếp đó quán ba đốt. Quán ba đốt rồi tâm rộng lớn dần dần, lúc ấy nên quán năm đốt, thấy năm đốt chân như có ánh sáng trắng, xương trắng rõ ràng. Buộc tâm như vậy không cho phân tán, nếu tâm tán loạn thì thu giữ trở về, như niệm nửa đốt trước đây.

Khi tưởng niệm thành tựu, toàn thân ấm áp, bên dưới tim nóng. Lúc được tưởng này thì gọi là tâm dừng lại. Tâm đã dừng rồi lại phỉ tưởng khiến thịt ở mu bàn chân trắng như ngọc kha hay tuyết hết sức rõ ràng. Niệm tưởng này thành rồi thì quán sát xương gót chân, khiến thịt vạch ra hai bên thấy xương gót chân rất sáng và trắng.

Kế đó, quán xương ống quyển khiến thịt rớt xuống, thấy xương ống quyển rất trong, trắng. Rồi lại quán xương đầu gối khiến cho trong trắng rõ ràng. Tiếp đến, quán xương đùi khiến hết sức trắng. Sau đây quán xương hông, tưởng mỗi bên hông thịt rớt ra hai hướng, chỉ thấy xương hông trắng như ngọc kha, như tuyết cho đến thấy xương sống rất rõ ràng.

Rồi lại quán xương vai, tưởng như thịt vai bị dao cắt, từ vai đến cùi chỏ, từ cùi chỏ đến cổ tay, từ cổ tay đến bàn tay, từ bàn tay đến đầu ngón tay, đều khiến thịt tách ra hai bên và thấy xương trắng của nửa thân. Tiếp đó quán da đầu. Quán da đầu rồi thì quán da mỏng, quán da mỏng xong thì quán màng mô não. Quán màng não rồi thì quán não. Quán não rồi thì quán mỡ, quán yết hầu, quán phổi.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Quán phổi rồi thấy tim, phổi, gan, ruột già, ruột non, tỳ, thận, sinh tạng, thực tạng, bốn mươi hộ trùng ở trong sinh tạng cai quản tám mươi ức trùng nhỏ. Mỗi con trùng đều sống trong các mạch. Số sinh ra từ trứng gồm có ba ức. Miệng chúng ngậm sinh tạng. Mỗi con trùng đều có bốn mươi chín đầu. Đầu đuôi của chúng nhỏ như cây kim.

Hai mươi hộ trong số các con trùng này là trùng lửa, được sinh ra từ tinh chất của hỏa. Hai mươi hộ là trùng gió được sinh từ phong đại. Các con trùng này ra vào các mạch, đùa giỡn thỏa thích. Trùng lửa làm gió hoạt động, trùng gió làm lửa hoạt động, hô hấp lẫn nhau làm chín sinh tạng. Lên xuống qua lại có bảy lần.

Các con trùng này đều có bảy mặt phát ra lửa và bảy tai hút lửa. Chúng động thân để làm chín sinh tạng, sinh tạng chín rồi chúng trở vào các mạch.

Có mười hộ trùng cai quản ba ức trùng nhỏ thân đỏ như lửa. Trùng có hai mươi đầu, mỗi đầu có bốn miệng ngậm thực tạng. Hành giả phải quán thấy chúng trong tất cả các mạch máu. Thấy việc này rồi, lại thấy các trùng từ yết hầu ra, lại thấy ruột non, gan, phổi, tỳ, thận đều đổ vào ruột già, ra khỏi yết hầu và rớt xuống đất.

Niệm tưởng này thành rồi thì liền thấy ở khoảng đất trước mặt nơi có nước tiểu và phân hôi hám, các con giun, sán quần quýt lẫn nhau. Miệng chúng chảy ra máu mủ đầy dẫy sự bất tịnh.

Tưởng này thành tựu rồi, tự thấy thân mình như người tuyết trắng, từng đốt xương chống đỡ lẫn nhau. Nếu thấy màu vàng và đen thì phải hối trách. Hối trách rồi tự thấy trên xương mình sinh ra da và da đó đều rớt xuống tụ lại ở khoảng đất phía trước. Đóng da đó lớn dần, mới đầu như cái bát, dần dần như cái vò, rồi như lều Càn-thát-bà, hoặc lớn hoặc nhỏ tùy theo tâm. Nó dần dần lớn như một quả núi và có các con trùng mổ ăn quả núi này, làm máu mủ chảy ra, có vô số trùng bơi lội trong mủ.

Núi da ấy dần dần mục rã chỉ còn chút ít, các con trùng giành nhau ăn. Có bốn quỷ Dạ-xoa từ trong đất bất ngờ hiện ra, nơi mắt phát lửa. Lưỡi chúng như rắn độc. Mỗi con quỷ có sáu đầu khác nhau. Đầu thứ nhất như núi, đầu thứ hai như mèo, đầu thứ ba như hổ,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

đầu thứ tư như sói, đầu thứ năm như chó, đầu thứ sáu như chuột. Hai tay của nó giống như vượn. Mười đầu ngón tay của nó đều có bốn đầu rấn độc, một đầu phun nước, một đầu phun đất, một đầu phun đá và một đầu phun lửa. Chân trái nó giống như quý Cư-bà-nà, chân phải nó giống quý Tỳ-xá-xà, hiện hình xấu xí rất đáng sợ. Bốn con Dạ-xoa này mỗi con mang chín loại xác chết, từng hàng từng lớp ở trước hành giả.

Phật bảo Tỳ-kheo Ca-hy-la-nan-đà:

–Đây là cảnh giới đầu tiên của pháp quán tưởng bất tịnh.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Ông hãy thọ trì những lời này đừng để quên mất, phải mở rộng pháp cam lồ của các bậc Thánh nơi ba thừa cho chúng sinh đời vị lai.

Nghe Phật dạy, Ca-hy-la-nan-đà quán kỹ từng thứ một, trải qua chín mươi ngày không đổi tâm tưởng. Đến ngày rằm tháng bảy Tăng tự tứ xong, các Tỳ-kheo lễ Đức Thế Tôn rồi trở về chỗ nghỉ.

Vào buổi chiều, vị ấy lần lượt tu đắc bốn quả Sa-môn, ba minh, sáu thông đều được đầy đủ, tâm rất hoan hỷ, đánh lễ Phật và thưa:

–Bạch Thế Tôn! Hôm nay nhờ tư duy, nhờ chánh định, nhờ nương vào pháp Tam-muội mà nguyên nhân tái sinh đã hết, không còn thọ thân sau, con đã biết đạo chân thật, nhất định sẽ thành tựu phạm hạnh thanh tịnh. Bạch Thế Tôn! Người thọ dụng pháp cam lồ này giống như uống cam lồ, cúi xin Thế Tôn hãy giảng rộng lại.

Thế Tôn bảo Tỳ-kheo Ca-hy-la-nan-đà:

–Ông nay đã thật chứng pháp này, phải làm mười tám pháp biến hóa theo ý ông.

Ca-hy-la-nan-đà liền trụ trong hư không thực hiện mười tám pháp biến hóa theo ý mình.

Các Tỳ-kheo thấy Tỳ-kheo Ca-hy-la-nan-đà có nhiều tâm ngã mạn mà còn điều phục được, theo lời Phật dạy, buộc tâm một chỗ, không theo các căn, thành A-la-hán. Khi ấy, trong hội chúng có một ngàn năm vị Tỳ-kheo nhiều loạn tâm, thấy việc này rồi đều hoan hỷ liền đến gặp Phật, lần lượt thọ nhận giáo pháp.

Vì Tỳ-kheo Ma-ha Ca-hy-la-nan-đà kiêu mạn này lần đầu tiên chế ra pháp buộc niệm, lúc này Đức Thế Tôn giảng dạy cho bốn

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

chúng:

–Hoặc Tỳ-kheo hoặc Tỳ-kheo-ni, hoặc nam cư sĩ, hoặc nữ cư sĩ, từ nay về sau ai muốn cầu đạo vô vi phải buộc tâm niệm một chỗ. Nếu để tâm này rong ruổi theo sáu căn, giống như khỉ vượn, không biết hổ thẹn, phải hiểu người này là hạng Chiên-đà-la, chẳng phải dòng dõi Hiền thánh.

Tâm nếu không được điều thuận, thì quỷ coi ngục ở địa ngục A-tỳ thường sai khiến người ấy. Người ác như vậy trong nhiều kiếp không do đâu mà được độ. Giặc loạn tâm này là nguyên nhân khiến ta sinh vào ba cõi và đọa vào ba đường ác.

Các Tỳ-kheo nghe Phật dạy đều hoan hỷ phụng hành.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Ông có thấy Tỳ-kheo Ma-ha Ca-hy-la-nan-đà nhờ quán Bất tịnh mà được giải thoát không? Ông phải khéo thọ trì và giảng rộng cho mọi người.

A-nan thưa:

–Bạch Thế Tôn! Con xin vâng lời!

Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Hãy lắng nghe và ghi nhớ kỹ.

Pháp quán thứ hai là buộc niệm trên trán, quán kỹ trong trán giống như móng tay lớn, cẩn thận đừng thay đổi ý tưởng. Quán trán như vậy khiến sinh an trụ, không sinh các tưởng, chỉ tưởng trên trán. Sau đó, tự quán xương đầu, thấy xương đầu trắng như màu pha lê. Như vậy dần dần thấy xương trắng, toàn thân trắng sạch, trong suốt, thân thể nguyên vẹn, từng đốt xương chống đỡ lẫn nhau và thấy các chất bất tịnh tụ lại ở khoảng đất trước mặt như đã nói ở phần trên. Khi quán Bất tịnh thành tựu, cẩn thận đừng hủy bỏ thân mạng, phải dạy đổi pháp quán khác.

Pháp quán khác là: Tưởng trong các đốt xương phát ra ánh sáng trắng rực rỡ giống như núi tuyết. Thấy việc này rồi, đóng bất tịnh phía trước bị quỷ Dạ-xoa nuốt mất.

Lại phải tưởng phía trước có một bộ xương người rất trắng. Tưởng này thành rồi thì tưởng hai bộ xương. Thấy hai bộ xương rồi thì thấy ba bộ xương. Thấy ba bộ xương rồi thì thấy bốn bộ xương. Thấy bốn bộ xương rồi thì thấy năm bộ xương, như vậy cho đến thấy

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

mười bộ xương. Thấy mười bộ xương rồi thì thấy hai mươi bộ xương. Thấy hai mươi bộ xương rồi thì thấy ba mươi bộ xương. Thấy ba mươi bộ xương rồi thì thấy bốn mươi bộ xương. Thấy bốn mươi bộ xương rồi thì thấy xương người đầy một phòng ở phía trước, phía sau, bên phải, bên trái xếp hàng hướng vào nhau, chúng giơ tay trái hướng về hành giả.

Lúc ấy, hành giả quán rộng thêm thấy xương người đầy trong nhà lớn, từng hàng hướng vào nhau, trắng như ngọc kha, đều giơ tay phải hướng về hành giả.

Tâm dần dần rộng lớn, hành giả thấy xương người đầy trong một khoảng đất, xếp hàng hướng vào nhau, đều giơ tay phải hướng về hành giả.

Tâm rộng lớn dần, hành giả thấy xương người đầy trong một do-tuần, xếp hàng hướng vào nhau và giơ tay phải hướng về hành giả.

Thấy trong một do-tuần rồi, cho đến thấy trong một trăm do-tuần đầy xương người xếp hàng hướng vào nhau, đều giơ tay phải hướng về hành giả.

Thấy trong một trăm do-tuần rồi thì thấy cho đến xương người đầy trong cõi Diêm-phù-đề, xếp hàng hướng vào nhau và giơ tay phải hướng về hành giả.

Thấy xương người đầy trong cõi Diêm-phù-đề rồi thì thấy xương người đầy trong cõi Phát-bà-đề xếp hàng hướng vào nhau, đều giơ tay phải hướng về hành giả.

Thấy trong cõi Phát-bà-đề rồi, thì thấy xương người đầy trong cõi Cù-da-ni xếp hàng hướng vào nhau và giơ tay phải hướng về hành giả.

Thấy trong cõi Cù-da-ni rồi, thì thấy xương người đầy trong cõi Uất-đan-việt xếp hàng hướng vào nhau đều giơ tay phải hướng về hành giả.

Thấy xương người đầy trong bốn cõi rồi thân tâm yên ổn, không còn kinh sợ. Tâm dần dần rộng lớn, thấy một trăm cõi Diêm-phù-đề, trong đó đầy xương người xếp hàng hướng vào nhau đều giơ tay phải hướng về hành giả.

Thấy một trăm cõi Diêm-phù-đề rồi, tiếp đó thấy xương người

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

đây trong một trăm cội Phất-bà-đề xếp hàng hướng vào nhau, đều giơ tay phải hướng về hành giả.

Thấy một trăm cội Phất-bà-đề rồi, kế đó thấy xương người đây trong một trăm cội Cù-da-ni xếp hàng hướng vào nhau, đều giơ tay phải hướng về hành giả.

Thấy một trăm cội Cù-da-ni rồi, kế đó thấy xương người đây trong một trăm cội Uất-đan-việt xếp hàng hướng vào nhau, đều giơ tay phải hướng về hành giả.

Thấy việc này rồi, thân tâm an lạc, không còn kinh sợ, tâm tưởng được lợi ích.

Hành giả thấy xương người đây trong thế giới Ta-bà. Chúng buông thõng hai tay, mười ngón thả lỏng. Chúng đứng thẳng hướng về hành giả.

Thấy việc này rồi, xuất định, nhập định, hành giả thường thấy xương người, núi, sông, đá vách, tất cả sự vật trên thế gian đều biến hóa giống như xương người.

Thấy việc này rồi, hành giả thấy bốn dòng sông lớn ở bốn phương, nước chảy xiết màu trắng như sữa và thấy các bộ xương người lặn hụp trong đó.

Lúc tưởng này thành tựu, sám hối trở lại, hành giả chỉ thấy nước vọt lên không trung. Hành giả lại phải khởi tưởng khiến nước yên lặng.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Đây gọi là pháp Tam-muội tâm tưởng ánh sáng trắng phát ra từ xương trắng của phàm phu, cũng gọi là pháp tưởng tâm hối hận cảnh giới sinh tử của phàm phu. Nay vì Ca-hy-la-nan-đà, vì ông và tất cả chúng sinh ở đời vị lai, ta nói pháp Tam-muội ánh sáng trắng phát ra từ xương trắng để thu giữ tâm loạn, vượt biển sinh tử, ông phải giữ gìn chớ để quên mất.

Khi Đức Thế Tôn nói lời này xong, liền hiện Tam-muội ánh sáng trắng với tất cả tướng mạo khiến Tôn giả A-nan được thấy chúng. Tôn giả A-nan nghe Phật nói, hoan hỷ phụng hành. Đây gọi là cảnh giới đầu tiên của pháp quán Bạch cốt.

Phật bảo Tôn giả A-nan tưởng này thành tựu rồi lại dạy tướng khác. Tưởng khác là tự quán thân mình thành một bộ xương người,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

hết sức trắng sạch, khiến đầu lộn xuống vào giữa xương đùi, chú tâm một chỗ, thể hiện rất rõ ràng.

Tưởng này thành tựu rồi, quán khắp bốn phía quanh thân đều có xương người. Sau đó, ở khoảng đất phía trước, tưởng một bộ xương trắng giống như chính mình, đầu gập xuống vào giữa xương đùi.

Tưởng một bộ rồi kế đó tưởng hai bộ. Tưởng hai bộ rồi kế đó tưởng ba bộ. Tưởng ba bộ rồi kế đó tưởng bốn bộ. Tưởng bốn bộ rồi kế đó tưởng năm bộ. Tưởng như vậy cho đến mười bộ. Hành giả thấy xương người đầy trong một phòng, chúng đều gập đầu xuống vào giữa xương đùi. Thấy một phòng rồi hành giả thấy cho đến một trăm phòng đầy ngập xương người. Chúng đều gập đầu xuống vào giữa xương đùi. Thấy một trăm phòng rồi hành giả thấy xương người đầy trong một do-tuần. Chúng đều gập đầu xuống vào giữa xương đùi. Thấy trong một do-tuần rồi lại thấy cho đến vô lượng bộ xương trắng đều gập đầu xuống vào giữa xương đùi.

Tưởng này thành rồi, thấy các bộ xương người nằm ngang dọc ở khoảng đất phía trước, hoặc thấy bể đầu, hoặc thấy gãy cổ, hoặc thấy đảo lộn, hoặc thấy uốn cong vẹo, hoặc thấy gãy lưng, hoặc là duỗi chân, hoặc là co chân, hoặc là xương chân chia làm hai phần, hoặc thấy xương đầu gập vào trong ngực, hoặc thấy xương đầu nằm giữa rụt lại. Chúng nằm ngổn ngang tại khoảng đất phía trước, bao khắp trên dưới, đầy ngập một phòng.

Tưởng này thành rồi, hành giả thấy vô lượng vô biên các bộ xương trắng hoặc lớn hoặc nhỏ, hoặc nguyên vẹn hoặc không nguyên vẹn nằm ngổn ngang. Các việc như vậy đều phải trụ tâm quán kỹ, hết sức rõ ràng.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Hành giả thấy việc này rồi thì phải tự tư duy: Trước đây xương vốn nguyên vẹn mà bây giờ bị phân tán nằm ngổn ngang, không thể ghi nhận. Bộ xương trắng này còn không chắc chắn nên biết thân ta cũng là vô ngã. Quán kỹ việc này rồi, nên tự tư duy ngay đồng xương nằm ngổn ngang này chỗ nào có thân ta và thân người. Khi ấy hành giả tư duy về vô ngã, thân ý hanh thông, an ổn hỷ lạc.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Tưởng này thành rồi lại phải dạy khiến tâm rộng lớn làm cho hành giả thấy xương ngổn ngang trong cõi Diêm-phù-đề và thấy bên ngoài xương này có lửa dữ bao quanh bốn mặt. Hành giả thấy lửa lớn nổi lên, hừng hực cháy lan, thiêu đốt các bộ xương nằm rải rác. Tưởng trạng lửa như vậy hoặc có đám lửa giống như dòng nước, ánh lửa rực rỡ tung hoành giữa các bộ xương, hoặc có đám lửa giống như núi lớn đến từ bốn phía.

Tưởng này thành rồi, hành giả rất kinh sợ, lúc xuất định, thân thể bốc hơi nóng, phải thâu tâm trở lại quán xương như trước, quán một bộ xương trắng rất rõ ràng. Lúc hành giả nhập định, không thể tự xuất định, phải nhờ tiếng khảy móng tay, sau đó mới xuất định.

Tưởng này thành tựu rồi, phải tự khởi niệm mà nói: Ta từ vô số kiếp đến nay, tạo các phiền não, bị nghiệp dẫn dắt, khiến nay thấy lửa này phát ra. Hành giả phải nghĩ lửa này có từ bốn đại. Thân ta trống rỗng, bốn đại không chủ, lửa dữ này phát ra từ không, thân ta thân người cũng đều là không, như lửa này sinh ra từ vọng tưởng để đốt cháy cái gì? Thân ta và lửa đều là vô thường.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Hành giả phải hết lòng quán kỹ các pháp như vậy, quán hư không không có lửa, cũng không có các bộ xương. Người thực hành pháp quán này thân không sợ hãi, thân ý yên tịnh hơn trước kia nhiều.

Bấy giờ Tôn giả A-nan nghe Phật nói, hoan hỷ phụng hành.

Tưởng này thành tựu gọi là hoàn tất pháp quán Bạch cốt thứ hai.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Quán bộ xương trắng thứ hai xong rồi, phải dạy pháp buộc niệm.

Trước hết phải buộc tâm trên ngón cái chân trái, nhất tâm quán kỹ ngón chân cái khiến thịt bầm xanh chảy rữa, giống như mặt trời nướng da thịt, dần dần lên đến đầu gối, rồi đến đùi. Quán chân trái rồi, quán chân phải cũng như vậy. Quán chân phải rồi kể đó quán đến hông, đến lưng, đến cổ, đến đầu, đến mặt, đến ngực. Tất cả các phần của toàn thân đều bầm đen và rỉ nước giống như

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

mặt trời nướng da thịt. Hành giả quán kỹ thân mình thấy có tràn đầy chất bất tịnh giống như đồng phân và nước tiểu. Tưởng một thân xong rồi phải tưởng hai thân. Tưởng hai thân rồi lại phải tưởng ba thân. Tưởng ba thân rồi lại tưởng bốn thân. Tưởng bốn thân rồi phải tưởng năm thân. Tưởng năm thân rồi phải tưởng mười thân. Tưởng mười thân rồi thấy thân người bầm đen, xếp hàng ngang dọc đầy trong một phòng. Chúng bầm đen và rỉ nước giống như ánh nắng đốt da thịt hoặc như đồng phân và nước tiểu. Thấy một phòng rồi lại thấy hai phòng. Thấy hai phòng rồi lại thấy cho đến vô lượng các người bất tịnh tràn đầy trong thế giới Ta-bà ở tất cả sáu phương.

Tưởng này xong rồi hành giả tự nghĩ: “Đời trước ta tham dâm, ngu si, không tự giác ngộ, nhiều năm phóng dật, đắm nhiễm sắc tình không có hổ thẹn, theo đuổi sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp. Nay thấy thân ta tràn đầy bất tịnh, thân người cũng vậy, có gì đáng ưa?”

Thấy việc này rồi hết sức nhàm chán thân, hổ thẹn tự trách: Lúc xuất định thấy đồ ăn uống cũng như phân và nước tiểu, rất là gớm ghiếc.

Kế đó dạy pháp quán khác, là phải khởi niệm tưởng. Lúc niệm tưởng thành tựu, thấy bên ngoài thân, trong khoảng các chất bất tịnh vây bốn mặt, thành linh lửa cháy như ngọn lửa phát ra lúc đốt nóng đồ vật, sắc nó màu trắng như bóng nắng phản chiếu lại trên các chất dơ bẩn.

Thấy việc này rồi hành giả rất hoan hỷ, do hoan hỷ nên thân tâm khinh an, nhu hòa, tâm được sáng tỏ, hỷ lạc khác thường.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Đây là pháp quán hổ thẹn tự trách thứ ba.

Tôn giả A-nan nghe Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

Tưởng này thành tựu gọi là hoàn tất pháp quán Hổ thẹn về chất nước bất tịnh thứ ba.

Đức Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Tưởng này thành tựu rồi, lại phải dạy buộc niệm trên ngón chân cái, xem kỹ ngón chân cái tưởng nó phồng lên. Thấy nó phồng rồi lại tưởng nó bị rã nát, rồi lại tưởng máu mủ xanh, đen, đỏ, trắng.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Máu mủ này rất hôi thối, khó có thể chịu được. Như vậy, dần dần tưởng đến đầu gối, đến đùi, chúng đều phình lên, rã nát chảy ra chất bất tịnh.

Quán chân trái rồi, chân phải cũng như vậy. Như vậy lần lần quán đến hông, đến lưng, đến cổ, đến đầu, đến mặt, đến ngực, các chi tiết của toàn thân đều phình trương và rã nát xanh, đỏ, đen, trắng, chất mủ chảy ra hôi hám, dơ bẩn không thể chịu được.

Tưởng một thân thành rồi phải tưởng hai thân. Tưởng hai thân thành rồi phải tưởng ba thân. Tưởng ba thân thành rồi phải tưởng bốn thân. Tưởng bốn thân thành rồi phải tưởng năm thân. Tưởng năm thân thành rồi phải tưởng mười thân. Tưởng mười thân xong rồi, thấy các người phình trương đầy khắp một phòng. Chúng đều bị rã nát, các chất mủ xanh, đen, đỏ, trắng đều chảy ra hôi hám, dơ bẩn, không thể chịu được. Lại phải tưởng đến một do-tuần. Tưởng một do-tuần rồi, tưởng cho đến một trăm do-tuần. Tưởng một trăm do-tuần rồi, thấy đầy khắp mặt đất và hư không ở tam thiên đại thiên thế giới có các thân người phình trương mục rã, các chất mủ xanh, đen, đỏ, trắng chảy ra, tràn đầy dơ bẩn, không thể chịu được.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Bấy giờ hành giả thấy việc này rồi, tự quán thân mình tràn đầy bất tịnh quán nơi thân người cũng lại như vậy, phải nghĩ rằng: “Thân ta rất đáng chán, nó đầy ngập chất bất tịnh.”

Quán kỹ điều đó rồi, hành giả lo sợ cái họa sinh tử, tâm trở nên kiên cố tin sâu vào nhân quả, xuất định, nhập định thường hay thấy chất bất tịnh nên chán ghét muốn xả bỏ thân này. Lúc tưởng điều ấy, tự thấy toàn thể da thịt của thân mình như lá mùa thu rơi rụng. Hành giả thấy thịt rơi xuống đất rồi, tâm liền kinh động, sinh ra sợ hãi, thân tâm chấn động không thể tự an, nhiệt độ trong người nóng bức như người bệnh sốt, bị cơn khát hành hạ. Lúc xuất định, hành giả như người đi vào nơi đồng trống vào mùa hè, khát mà không có nước uống, thân thể rất mệt nhọc. Tưởng này thành tựu rồi, đến lúc ăn thấy thức ăn giống như tử thi trương sinh, thấy nước uống giống như máu mủ. Tưởng này thành tựu rồi thì rất nhàm chán thân, quán trong và ngoài thân không tìm được một chỗ sạch.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

www.daitangkinh.org

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Lại phải dạy cho hành giả pháp quán tưởng khác, đừng vứt bỏ thân mạng và phát triển sự vô sở đắc.

Pháp quán khác là phải ở bên ngoài, cách xa chỗ dơ bẩn hôi hám là một vật sạch, dạy hành giả buộc tâm tưởng một vật sạch, tâm và mắt thấy biết rõ liền muốn đến đó để mà lấy. Như vậy, dần dần chỗ thấy rộng rãi, bên ngoài các chất bất tịnh, có các đất sạch như đất bằng lưu ly. Thấy chỗ tịnh này rồi liền muốn đi đến. Chỗ thấy càng xa rộng ý không thể đạt được.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Bấy giờ phải dạy hành giả như vậy và nói: “Việc mà ông thấy đều là tướng bất tịnh. Nên biết tướng bất tịnh là các vật uế tạp xen nhau, khởi lên từ điên đảo, đều do hành động điên đảo trong đời trước mà có thân này. Nguồn gốc của thân này là chủng tử bất tịnh. Ông nay có thật thấy sự bất tịnh ấy không? Tuy thấy bất tịnh, thấy trong sạch ở ngoài nhưng phải biết sự trong sạch này và sự bất tịnh không thể dừng lâu, chỉ do nương theo các căn và nhớ tưởng mà thấy như vậy. Thân bất tịnh này thuộc các nhân duyên, duyên hợp tức có, duyên lìa liền không. Việc mà ông thấy cũng thuộc duyên tướng. Tướng thành thì có, tướng mất liền không. Như tâm tưởng này từ năm tình ra nhập lại tâm ông, duyên vào các dục mà có tướng ấy. Tướng bất tịnh này không từ đâu đến, không đi về đâu. Ông phải quán kỹ từng thứ bất tịnh, tìm cầu cái ngã ấy hoàn toàn không thể được.

Thế Tôn nói ta và người đều là không tịch, hướng chi là bất tịnh. Quả trách tâm đủ kiêu như vậy, khiến tâm quán không, thấy tóc, lông, móng, răng đều không, thành linh xả các vật bất tịnh, trụ ý như trước, quán xương người trở lại.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Ông phải nhớ lời này, đừng để quên mất pháp quán Bất tịnh này và các pháp quán tưởng khác.

Tôn giả A-nan nghe lời dạy, hoan hỷ phụng hành.

Lúc tướng này thành tựu gọi là hoàn tất pháp quán Thân tướng phình máu mủ và các pháp quán tưởng khác.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Tướng này thành tựu rồi, kế đó phải dạy buộc niệm một chỗ,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

ngồi ngay thẳng chú tâm quán kỹ ngón cái chân phải, khiến da trên ngón chân lớp lớp nối nhau, da dày da mỏng rực sáng cả trong lẫn ngoài. Có một lớp mô mỏng cũng phải quán kỹ quán sát đến hông, đến lưng, đến cổ, đến đầu, đến mặt, đến ngực, toàn thân đều như vậy. Da mỏng, da dày rực sáng trong ngoài, lớp lớp nối nhau như vật bị rạch, bị thối, da nó phình trương không thể nói hết.

Mỗi lỗ chân lông trong thân đều có trăm ngàn vô lượng các chất nước mủ dơ bẩn, giống như giọt mưa, từ lỗ chân lông chảy ra mau như mưa rào, trong ngoài đều chảy, máu mủ tràn ngập, rất là dơ bẩn không thể chịu được. Nó giống ao mủ, cũng giống ao máu trong đó đầy trùng.

Tướng này thành tựu rồi, phải quán trong ngực và toàn thân là trùng, giống như đồng trùng. Lại quán ngón chân cái phình trương lên, mủ vỡ ra, mủ xanh, mủ vàng, mủ đỏ, mủ đen, mủ hồng, mủ xanh lục, mủ trắng chảy ra trộn với phân và nước tiểu, có các con trùng đùa giỡn trong đó, dơ bẩn hôi hám không thể chịu nổi. Vì thế hành giả chán ghét thân này, không tham đắm các dục, không muốn thọ sinh.

Khi tướng này thành tựu, thấy quỷ Dạ-xoa, thân như núi lớn, đầu tóc bù xù như rừng gai nhọn. Nó có sáu mươi mắt giống như ánh chớp, có bốn mươi miệng. Miệng có hai mươi nanh mọc ngược lên như lá phước lửa. Lưỡi giống rừng kiếm le ra đến đầu gối. Tay nó cầm gậy sắt giống núi đao như muốn đánh người. Có nhiều con như vậy chẳng phải chỉ một con.

Lúc thấy việc này hành giả rất kinh sợ, thân tâm đều kinh động. Tướng mạo như vậy đều do đời trước hủy phạm giới cấm, làm các điều ác căn bản, vô ngã cho là ngã, vô thường cho là thường, bất tịnh cho là tịnh, phóng dật nhiễm đắm tham thọ các dục, đối với các pháp khổ lại tưởng là an lạc, đối với các pháp không lại sinh tưởng điên đảo, đối với thân bất tịnh lại cho là tịnh, sống bằng tà mạng không kể vô thường.

Tướng này thành tựu rồi, lại phải dạy hành giả: Ông chớ kinh sợ, quỷ Dạ-xoa này là cảnh giới ác độc trong tâm ác của ông, chúng khởi lên từ sáu đại, do sáu đại tạo thành. Nay ông phải quán kỹ sáu đại.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Sáu đại là đất, nước, gió, lửa, không, thức. Ông phải tư duy kỹ từng thứ một. Thân ông là đất chăng? Là lửa chăng? Là gió chăng? Là thức chăng? Là không chăng? Quán kỹ từng thứ như vậy, xem thân này hình thành từ đại nào và tan rã từ đại nào. Sáu đại không chủ, thân cũng không có bản ngã, nay ông vì sao lại sợ Dạ-xoa?

Như tâm tưởng ông không từ đâu đến, không đi về đâu, tâm tưởng thấy Dạ-xoa cũng như vậy. Vì thế, chỉ cần ngồi ổn định tâm ý. Giả sử Dạ-xoa đến đánh ông, ông cũng vui mừng chấp nhận, quán kỹ về vô ngã, trong pháp vô ngã không có tướng kinh sợ, chỉ nên chánh tâm, ngồi kiết già quán kỹ bất tịnh cùng với Dạ-xoa. Quán một thành tựu rồi lại quán hai. Như vậy dần dần cho đến vô lượng quán kỹ từng thứ khiến cho rõ ràng.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

– Ông phải giữ gìn pháp quán Da mỗng bất tịnh đừng để quên mất.

Tôn giả A-nan nghe lời dạy hoan hỷ phụng hành.

Lúc tướng này thành tựu, gọi là hoàn tất pháp quán Da mỗng thứ năm.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

– Tướng này thành tựu rồi, lại phải dạy hành giả buộc niệm trên ngón cái chân phải, quán kỹ ngón chân khiến nó phình trương lên, từ chân đến đầu như túi da thổi phồng, phình trương đen bóng, máu bầm xanh khó chịu đựng và trùng màu trắng đầy trong đó như là hạt gạo. Trùng có bốn đầu, chúng đuổi nhau và mổ ăn lẫn nhau. Da, thịt, xương tủy đều sinh ra trùng. Trùng ăn hết tất cả ngũ tạng, chỉ còn da dày ở bên ngoài xương. Da mỗng da dày giống như tơ lụa, các con trùng ra vào như xuyên qua lá trúc, ra vào liên liên làm da muốn lủng. Trong mắt ngứa ngáy có vô số trùng đục mắt muốn ra sống trên vành mắt. Chín lỗ trên thân cũng lại như vậy. Bấy giờ, các con trùng từ da dày ra vào trong da mỗng, da liền lủng hết, trùng đều rơi xuống đất, rất nhiều không thể đếm được. Chúng làm thành một đồng lớn giống như núi trùng phía trước hành giả. Chúng ăn nuốt lẫn nhau, hoặc là quấn lẫn nhau. Hành giả thấy nhiều trùng rồi, lại phải buộc niệm quán kỹ một trùng khiến con trùng này ăn hết các con trùng. Đã ăn trùng rồi, chỉ còn lại một con trùng. Tâm nó lớn dần,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

hành giả thấy một con trùng lớn như một con chó, thân thể khốn đốn, mũi cong như sừng hiện trước hành giả. Mắt nó màu đỏ như hòn sắt nóng. Thấy việc này rồi, hết sức kinh sợ phải tự nhớ lại thân ta vì sao bỗng nhiên như vậy, làm việc thế này, đầu tiên thấy các con trùng ăn nuốt lẫn nhau, nay thấy trùng này hình thể hôi xấu, ăn nuốt lẫn nhau rất là đáng sợ.

Lúc tưởng này thành tựu, phải tự quán thân, ta và các con trùng vốn không nay có, đã có lại trở về không, như sự bất tịnh này từ tâm tưởng sinh ra, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không là ta, cũng không là người. Như cái thân này do sáu đại và các nhân duyên hòa hợp lại mà thành, sáu đại ly tán, thân cũng không còn. Trước đây các con trùng không từ đâu đến, không đi về đâu, đồng trùng thân ta có gì là thật, trùng không chủ thể, ta cũng vô ngã. Lúc tư duy điều này, thấy mắt con trùng nhỏ dần.

Thấy việc này rồi, thân tâm vui vẻ, an lạc hơn trước gấp bội.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Ông nên khéo thọ trì pháp quán Trùng tu tập và Da dày này đừng để quên mất.

Nghe Phật nói, Tôn giả A-nan hoan hỷ phụng hành.

Tưởng này thành tựu gọi là hoàn tất pháp quán Trùng tu tập và Da dày thứ sáu.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Lại phải trụ ý buộc niệm một chỗ quán kỹ ngón cái chân phải, quán thật kỹ từ chân đến đầu, khiến da thịt đều tiêu hết. Ruột, dạ dày, bụng, gan, phổi, tim, tỳ, thận, tất cả năm tạng đều rơi xuống đất, chỉ còn gân xương liên kết lẫn nhau. Một lớp mô mỏng còn dính nơi xương, có màu rất đỏ hoặc như bùn đọng, hoặc như nước đục, quán tưởng về nước đục, đem nước đục rửa da, từ chân đến đầu đều làm như vậy. Hành giả tự quán thân mình hết sức rõ ràng. Quán thân mình rồi, lại quán một thân khác giống y như mình đang đứng ở khoảng đất trước mặt.

Tưởng một thân xong rồi lại phải tưởng hai thân. Tưởng hai thân xong rồi phải tưởng ba thân. Tưởng ba thân xong rồi phải tưởng bốn thân. Tưởng bốn thân xong rồi phải tưởng năm thân. Tưởng năm thân xong rồi phải tưởng cho đến mười thân. Tưởng mười thân rồi

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

thấy khắp trong một phòng đều như vậy. Xương người màu đỏ, hoặc có màu bùn đọng, hoặc có màu nước đục, dùng nước đục rửa da như vậy rất nhiều, dần dần rộng lớn đầy một do-tuần. Tưởng một do-tuần rồi tưởng hai do-tuần. Tưởng hai do-tuần rồi dần dần rộng lớn tưởng một trăm do-tuần. Tưởng một trăm do-tuần rồi tưởng cho đến tam thiên đại thiên thế giới, trong đó đầy xương người màu đỏ, hoặc có màu bùn đọng, hoặc có màu nước đục, dùng nước đục rửa da bao quanh trên dưới, tràn đầy khắp nơi.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Ông nay quán kỹ tướng màu đỏ này đừng để quên mất.

Tôn giả A-nan nghe Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

Lúc tướng này thành tựu gọi là hoàn tất pháp quán tướng màu đỏ, màu bùn đọng, nước đục tẩy rửa da thứ bảy.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Lại phải dạy cho hành giả buộc tâm trụ ý quán ngón cái chân trái, từ chân đến đầu như người mới chết có màu vàng úa, phải quán thân mình cũng lại như vậy. Thấy màu vàng úa rồi phải khiến cho màu vàng biến thành màu xanh đỏ. Lúc tướng này thành tựu, thấy trên mặt đất có một người mới chết có màu vàng, đỏ. Thấy một thân người rồi thấy hai thân. Thấy hai thân rồi thì thấy ba thân. Thấy ba thân rồi thì thấy bốn thân. Thấy bốn thân rồi thì thấy năm thân.

Thấy năm thân rồi, tâm tướng bén nhạy thường thấy thân mình như người mới chết. Tưởng như vậy thành tựu, thấy tất cả mọi người đầy cõi Diêm-phù-đề giống như người mới chết. Tưởng này thành tựu rồi, quán rộng thêm ra, thấy tam thiên đại thiên thế giới, trong đó đầy người mới chết, tự thấy thân mình và thân người không khác nhau. Lúc tướng này thành tựu, tâm ý bừng sáng, tham dục mỏng dần.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Ông phải quán kỹ tướng mới chết này đừng để quên mất.

Tôn giả A-nan nghe Phật nói hoan hỷ phụng hành.

Lúc tướng này thành tựu gọi là hoàn tất pháp quán tướng mới chết thứ tám.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Lại phải dạy hành giả buộc niệm trụ ý quán kỹ ngón cái chân trái từ chân đến đầu khiến tâm không tán loạn, thấy rõ ràng từng loại xương trong thân, chúng chống đỡ và duy trì lẫn nhau, không có cái nào bị rơi rớt, lông tóc, móng, răng đều đầy đủ, trắng sáng. Thấy thân mình ròi, quán đi quán lại tưởng khiến trắng sạch.

Tưởng một thân ròi, lại tưởng hai thân. Tưởng hai thân ròi lại tưởng ba thân. Tưởng ba thân ròi, lại tưởng bốn thân. Tưởng bốn thân ròi lại tưởng năm thân. Cứ như vậy tưởng cho đến mười thân. Tưởng mười thân ròi lại thấy trong một phòng bao khắp trên dưới đều là xương người, lông tóc, móng, răng đầy đủ trắng như ngọc kha, như tuyết. Thấy một phòng ròi lại thấy một trăm phòng. Thấy một trăm phòng ròi lại thấy một cõi Diêm-phù-đề. Thấy một Diêm-phù-đề cho đến thấy tam thiên đại thiên thế giới, trong đó đầy xương người, lông tóc, móng, răng đầy đủ trắng như ngọc kha, như tuyết. Lúc tưởng này thành tựu tâm ý an ổn, vui mừng gấp bội lúc bình thường.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Ông phải khéo quán tưởng xương thân đầy đủ đừng cho quên mất.

Tôn giả A-nan nghe Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

Lúc tưởng này thành tựu gọi là hoàn tất pháp quán thân đầy đủ thứ chín.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Lại dạy hành giả buộc tâm trụ ý quán kỹ hai đốt ngón cái chân phải, khiến tâm chuyên chú không bị phân tán. Quán hai đốt khiến lia nhau, chỉ có móng chân còn dính lại. Quán hai đốt ròi từ đầu đến chân đều khiến như vậy, khiến từng đốt lia nhau, chỉ có móng chân còn dính lại. Từ đầu đến chân ba trăm sáu mươi ba đốt quán kỹ từng thứ một, khiến chúng lia nhau. Nếu không đủ nên trụ tâm quán kỹ khiến các đốt lia nhau chỉ có móng chân còn dính lại.

Quán thân mình ròi, phải quán thân người. Quán một ròi quán hai. Quán hai ròi quán ba. Quán ba ròi quán bốn. Quán bốn ròi quán năm. Quán năm ròi quán cho đến vô lượng các bộ xương trắng, từng đốt lia nhau chỉ có móng chân còn dính lại. Thấy việc này ròi, lại thấy ở bốn phương có rất nhiều xương người cũng lại như vậy.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Lúc thành tựu pháp quán này, phải tự nhiên thấy bên ngoài xương người giống biển lớn an tĩnh trong suốt. Tâm hành giả sáng suốt nhạy bén, thấy đủ loại ánh sáng nhiều màu nhiều quanh bốn bên. Thấy việc này rồi, tâm ý tự nhiên an ổn, vui vẻ, thân tâm thanh tịnh không còn buồn vui.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Ông phải quán rõ ràng chắc chắn pháp quán từng đốt lia nhau này, đừng để quên mất.

Tôn giả A-nan nghe Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

Pháp quán này thành tựu gọi là hoàn tất pháp quán từng đốt lia nhau thứ mười.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Tưởng này thành tựu rồi, lại phải dạy buộc niệm trụ ý, quán kỹ hai đốt của ngón cái chân phải, khiến từng đốt lia nhau khoảng chừng ba ngón, quán ánh sáng trắng trụ ở ngón chân. Nếu ngồi ban đêm thì tưởng ánh sáng mặt trăng, nếu ngồi ban ngày thì tưởng ánh sáng mặt trời, liên kết các xương đừng cho phân tán.

Từ chân đến đầu, ba trăm sáu mươi ba đốt đều khiến lia nhau như ba ngón vậy, dùng ánh sáng trắng níu giữ không cho phân tán. Nếu ngồi ban ngày dùng ánh mặt trời mà giữ. Nếu ngồi ban đêm dùng ánh mặt trăng mà giữ, quán giữa các đốt đều phóng ra ánh sáng trắng. Lúc thành tựu pháp quán này, phải tự nhiên thấy một vị Phật cao một trượng sáu ở trong ánh sáng mặt trời. Ánh sáng bao khắp một tầm, trái, phải, trên, dưới cũng đều một tầm. Thân thể màu vàng ròng, toàn thân sáng rực chói lợi trang nghiêm. Ba mươi hai tướng, tám mươi vẻ đẹp đều rực rỡ. Mỗi mỗi tướng tốt đều thấy rõ ràng, như Phật còn ở đời không khác. Lúc thấy điều này cẩn thận đừng làm lễ, cần phải an tâm quán kỹ các pháp, phải nghĩ rằng: “Phật nói các pháp không đến không đi, tất cả tánh tướng đều không tịch, chư Phật Như Lai là thân giải thoát. Thân giải thoát là chân như, trong pháp chân như không thấy, không đắc.” Lúc tưởng điều này tự nhiên thấy tất cả chư Phật. Nhờ thấy Phật, tâm ý thông suốt, lặng lẽ vui sướng.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Ông quán kỹ xương trắng phát sáng này đừng để quên mất.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Tôn giả A-nan nghe Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

Quán này thành tựu gọi là hoàn tất pháp quán xương trắng phát sáng thứ mười một.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Thành tựu pháp quán này rồi lại phải dạy buộc tâm trụ ý quán kỹ xương sườn. Ở giữa xương sườn dùng sức định tâm quán một đài cao, tự thấy thân mình như một người bằng ngọc trắng đang ngồi kiết già, dùng ánh sáng xương trắng chiếu khắp tất cả, lúc quán điều này làm cho rất rõ ràng. Ngồi đài này rồi, như người có thần thông, ở trên đỉnh núi Tu-di, quán thấy bốn phương, không có chướng ngại, tự thấy thân cũ rõ ràng, thấy các xương người trắng như ngọc kha, như tuyết, xếp hàng hướng vào nhau, thân thể đầy đủ, không chút khiếm khuyết đầy tam thiên đại thiên thế giới. Đây gọi là Tưởng ánh sáng trắng thành tựu.

Kế đó, quán xương nằm theo chiều dọc, cũng đầy tam thiên đại thiên thế giới. Lại thấy xương nằm theo chiều ngang cũng đầy tam thiên đại thiên thế giới. Thấy xương người màu xanh, từng hàng hướng vào nhau, đầy cả tam thiên đại thiên thế giới. Lại thấy xương màu đen, từng hàng hướng vào nhau, đầy cả tam thiên đại thiên thế giới. Lại thấy người phình trương từng hàng hướng vào nhau, đầy cả tam thiên đại thiên thế giới. Lại thấy người cùi, lại thấy người thân đầy máu mủ, tràn ngập tam thiên đại thiên thế giới. Lại thấy người toàn thân mục rã, có trùng ra vào đầy tam thiên đại thiên thế giới. Lại thấy người có da mỏng bọc thân đầy tam thiên đại thiên thế giới. Lại thấy người có xương da liền nhau đầy tam thiên đại thiên thế giới. Lại thấy người có màu đỏ như máu đầy tam thiên đại thiên thế giới. Lại thấy người có màu như nước đục, đầy tam thiên đại thiên thế giới. Lại thấy người có màu như bùn đọng, đầy tam thiên đại thiên thế giới. Lại thấy người có bộ xương trắng, lông tóc, móng, răng liền kết nhau, chỉ có móng chân còn dính lại, xương người như đầy tam thiên đại thiên thế giới. Kế đó, thấy người có các đốt xương, lìa ra hai hướng khoảng chừng ba ngón có ánh sáng trắng phát ra đầy tam thiên đại thiên thế giới. Kế đó thấy bộ xương trắng phân tán, chỉ có ánh sáng trắng liền kết với nhau đầy tam thiên đại thiên thế giới.

Phải thấy nhiều bộ xương người màu trắng như vậy không thể

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

kể hết.

Lúc thành tựu pháp quán ấy, phải nghĩ rằng: Thân này của ta khởi từ bốn đại, cành, lá, hạt giống đều hết sức bất tịnh như vậy, rất là đáng chán.

Cảnh giới như thế khởi từ tâm ta, tâm tưởng liền thành, không tưởng không thấy, phải biết tướng này chính là giả quán, thấy từ hư vọng, thuộc các nhân duyên. Ta nay phải quán nhân duyên các pháp. Vì sao gọi là nhân duyên các pháp. Nhân duyên các pháp là sinh ra từ bốn đại. Bốn đại là đất, nước, gió, lửa. Lại phải quán gió lớn này nổi dậy từ bốn phương. Mỗi một phong đại giống như rấn lớn, mỗi con có bốn đầu, hai trên hai dưới, trong nhiều tai của chúng đều phát gió ấy. Lúc quán này thành tựu, gió biến thành lửa, mỗi con rấn độc phun ra núi lửa. Núi ấy cao lớn rất là đáng sợ. Có các Dạ-xoa ở trong núi lửa, động thân nuốt lửa, lỗ chân lông phát ra gió. Biến trạng như vậy đầy khắp một phòng. Khắp một phòng rồi lại khắp hai phòng. Khắp hai phòng rồi dần dần rộng lớn đầy khắp một do-tuần. Đầy một do-tuần rồi đầy khắp hai do-tuần. Đầy hai do-tuần rồi đầy khắp ba do-tuần. Đầy ba do-tuần rồi đầy khắp cõi Diêm-phù-đề. Hành giả thấy các Dạ-xoa ở trong núi lửa, nuốt lửa gánh núi, lỗ chân lông phát ra gió, rong chạy khắp nơi trong khắp cõi Diêm-phù-đề. Lại nữa, quỷ Dạ-xoa đáng sợ áp bức hành giả, lúc thấy điều này tâm rất kinh sợ, xin đổi pháp quán.

Pháp quán khác là trước tiên quán tượng Phật cao một trượng sáu ở trong ánh lửa.

Lúc tướng này thành tựu, lửa dần dần cạn, biến thành hoa sen. Rất nhiều núi lửa như vàng ròng tụ tập rực sáng trong ngoài. Các quỷ Dạ-xoa giống người bằng ngọc trắng, chỉ có phong đại chuyển động xoay tròn, thổi các hoa sen. Vô số hóa Phật trụ trong hư không, phóng ánh sáng lớn như núi kim cương.

Lúc ấy, các ngọn gió yên tịnh không lay động. Bốn con rấn độc trong miệng phun nước năm sắc đầy khắp một giường. Đầy một giường rồi đầy hai giường. Đầy hai giường rồi đầy ba giường. Như vậy cho đến đầy khắp một phòng. Đầy một phòng rồi lại đầy hai phòng. Đầy hai phòng như vậy rồi đầy ba phòng. Như vậy cho đến đầy khắp mười phòng. Nước đầy mười phòng rồi, thấy nước năm sắc

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

trong mỗi sắc đều có ánh sáng trắng như cái phước bằng pha lê. Nó có mười bốn lớp từng đoạn đều không. Nước trắng phun ra trụ trong hư không. Lúc tướng này thành tựu, hành giả tự thấy trong thân tâm có một con rồng độc. Rồng có sáu đầu, nó cuốn quanh tim bảy vòng. Hai đầu phun nước, hai đầu phun lửa, hai đầu phun đá, trong tai phát ra gió. Các lỗ chân lông trong thân đều sinh ra chín mươi chín rắn độc. Các loại rắn như vậy, hai trên hai dưới. Các con rồng phun nước, từ dưới chân tuôn ra chảy vào dòng nước trắng.

Như vậy, lần lần đầy một do-tuần đều thấy việc này. Đầy một do-tuần rồi đầy hai do-tuần. Đầy hai do-tuần rồi đầy ba do-tuần. Như vậy cho đến đầy cõi Diêm-phù-đề. Đầy cõi Diêm-phù-đề rồi, lúc ấy rồng độc từ rốn chui ra, dần dần lên trên chui vào trong mắt. Từ mắt ra trụ lên đỉnh đầu.

Bấy giờ, trong nước có một cây lớn, cành lá sum suê che khắp tất cả. Rồng độc như vậy không lia thân ta, lè lưỡi trên cây. Trên lưỡi rồng có tám trăm con quỷ. Hoặc có quỷ thần trên đầu đội núi, hai tay như rắn, hai tay giống chó. Lại có quỷ thần, đầu giống đầu rồng, các lỗ chân lông trong thân có trăm ngàn mắt, trong mắt phát lửa, răng như núi đao lẫn lộn trên đất. Lại có các con quỷ, mỗi mỗi con có chín mươi chín đầu. Chúng đều có chín mươi chín tay. Hình dáng đầu rất là xấu xí, giống như dã can, hoặc giống như chồn, hoặc giống như mèo, hoặc là như cáo, hoặc là như chuột. Cổ các con quỷ này đều mang khỉ vượn. Các quỷ ác này đùa giỡn trong nước, có con leo trèo nhảy nhót trên cây. Có quỷ Dạ-xoa trên đầu bốc lửa. Các con vượn dùng nước dập lửa nhưng không dập được, lửa càng thêm mạnh.

Lửa dữ như vậy từ trong nước thành linh rực cháy bên cạnh phước bằng pha lê, đốt phước bằng pha lê như nấu vàng ròng. Mỗi ngọn lửa lần lượt nhiều quanh thân mười vòng, ở trên hành giả như cái lọng bằng vàng ròng. Có màn lưới giăng khắp trên cây và lọng bằng vàng ròng nó đầy đủ ba lớp.

Bấy giờ, dưới đất bỗng có bốn con ác quỷ lớn, có trăm ngàn tai, tai phát ra lửa, nước. Các lỗ chân lông trong thân phun ra các hạt bụi li ti. Trong miệng thổi ra gió đầy khắp thế giới. Có tám vạn bốn ngàn quỷ La-sát, hai nanh mọc ngược lên cao một do-tuần.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Trong các lỗ chân lông của thân, sét đánh nổi lửa, rất nhiều con như vậy chạy giỡn trong nước.

Lại có hổ, chó sói, sư tử, báo, chim, thú, từ lửa vọt ra chạy giỡn trong nước.

Lúc thấy việc này, từng bộ xương đầy khắp thế giới Ta-bà đều cử động tay phải. Các La-sát tay cầm thiết xoa xúc các xương người dồn lại một chỗ.

Bấy giờ, trong xương người chín màu xếp hàng theo thứ lớp đến chỗ hành giả. Trăm ngàn cảnh giới rất nhiều như vậy không thể kể hết.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Lúc tướng này thành tựu gọi là quán bốn đại, ông phải khéo thọ trì đừng cho quên mất.

Tôn giả A-nan nghe Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

Lúc tướng này thành tựu, gọi là quán địa đại, quán hỏa đại, quán phong đại, quán thủy đại thứ mười hai, cũng gọi là cảnh giới chín mươi tám xứ.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Tướng này thành tựu rồi, lại phải dạy buộc niệm trụ ý quán kỹ xương sườn bên hông. Tướng các xương sườn trắng như ngọc kha như tuyết. Thấy xương sườn rồi, thấy xương toàn thân, từng đốt nương nhau trở nên sáng sạch, trắng như pha lê, thấy các chi tiết lớn nhỏ của một bộ xương đều sáng như gương pha lê. Hỏa đại, phong đại, thủy đại, địa đại, các cảnh giới này đều hiện ra ở trong một đốt. Lúc tướng này thành tựu, thấy đất phương dưới, từ giường trở xuống dần dần mở ra. Thấy đất dưới một giường rồi, lại thấy đất dưới hai giường. Thấy đất dưới hai giường rồi, lại thấy đất dưới ba giường, kế đó thấy trong một phòng. Thấy trong một phòng rồi lại thấy trong hai phòng. Thấy trong hai phòng rồi dần dần thấy trong ba phòng. Thấy trong ba phòng rồi dần dần thấy đất trong một sân dần dần mở ra. Lúc thấy việc này, phải quán kỹ đến phương dưới không có chướng ngại.

Trong phong luân phương dưới có các luồng gió nổi dậy, các Dạ-xoa kia đều nuốt gió này. Nuốt gió này rồi các lỗ chân lông trên thân đều sinh quý Cưu-bàn-trà. Mỗi quý Cưu-bàn-trà phun ra các núi

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

lửa, đầy đại thiên thế giới. Trong các núi ấy lại có nhiều cô gái đẹp, đánh trống, tấu nhạc, đàn ca trước hành giả. La-sát lại đến tranh nhau bắt họ để ăn. Hành giả thấy rồi rất là kinh sợ không thể kiềm chế được, lúc xuất định luôn luôn bị đau tim, xương đỉnh đầu muốn vỡ. Nhiếp tâm vào định đều thấy cảnh giới bốn đại như trước. Thấy cảnh giới này rồi, nhờ định lực bốn đại, tự thấy thân thể trắng như người ngọc, lửa khởi lên mỗi đốt, nước chảy dưới từng đốt, trong tai phát ra gió, trong mắt có mưa đá.

Thấy việc này rồi, có mười con rắn độc ở trên mặt đất, thân dài lớn năm trăm do-tuần, có một ngàn hai trăm chân, chân giống rồng độc, thân phát ra lửa lặn lộn trên đất. Lúc tưởng này thành tựu, phải chí tâm sám hối tội trước. Lúc xuất định không được nói nhiều, phải ở nơi vắng vẻ, nhất tâm buộc niệm chỉ trừ lúc ăn. Lại phải sám hối uống các bô thuốc, sau đó mới đổi pháp quán này.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Pháp quán này gọi là quán bốn đại thứ hai, ông phải thọ trì đừng để quên mất.

Tôn giả A-nan nghe Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

Lúc tưởng này thành tựu, gọi là hoàn tất pháp quán các kết sử căn bản thứ mười ba.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Lúc tưởng này thành tựu lại phải thay đổi pháp quán. Pháp quán khác là:

Khi hỏa đại phát động phải khởi tưởng núi, phải tưởng các núi giống như sương giá bị lửa làm tan. Lửa dữ như vậy rất là mạnh mẽ. Lúc lửa hừng mạnh thân thể bốc nóng. Lại tưởng rồng làm mưa dập tắt lửa dữ. Lại phải tưởng đá nát ra như bụi. Rồng lại thổi gió tụ tập các hạt bụi cho đến khi thành núi. Vô số cây rừng, gai góc đều tự nhiên sinh. Bấy giờ nước trắng đầy đủ năm màu chảy trong các cây gai. Nước như vậy trụ trên đỉnh núi giống như băng tích tụ, ngưng lại không động. Tưởng này thành tựu gọi là pháp quán khác thứ mười bốn.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Nếu Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di được chánh định Tam-muội, ông phải dạy đổi pháp quán đừng để quên mất.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Pháp quán bốn đại này, nếu có người chứng đắc được, Phật cho dùng sữa và thịt. Lúc ăn thịt rửa không cho còn mùi vị và phải tưởng như vào thời đói phải ăn thịt con. Nay thân này nếu không ăn thịt sẽ phát cuồng và chết. Cho nên, Phật dạy các Tỳ-kheo ở nước Xá-vệ, vì tu thiền định được ăn ba loại thịt thanh tịnh.

Tôn giả A-nan nghe Phật nói, hoan hỷ phụng hành.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Dạy đổi pháp quán rồi, lại phải dạy buộc tâm trụ ý như trước, quán kỹ xương sườn, lại khiến trắng sạch hơn trước nhiều lần. Ở giữa hai đốt nhờ sáng và sạch được thấy tất cả các việc dơ xấu.

Lúc tưởng này thành tựu, phải tự quán thân thành một bộ xương người, trong mỗi đốt trắng sạch, sáng tỏ như gương pha lê. Tất cả xương người ở trong cõi Diêm-phù-đề và cảnh giới có được nhờ quán bốn đại đều ở trong một đốt xương. Thấy việc này rồi hành giả thấy các xương người đến từ phía Đông, xếp hàng theo thứ lớp hướng về phía hành giả nhiều như vi trần. Cũng như phương Đông, các bộ xương trắng khắp thế giới Ta-bà đều xếp hàng theo thứ lớp hướng về phía hành giả. Phương Nam, Tây, Bắc, bốn hướng và phương trên dưới cũng lại như vậy. Lại có xương người màu xanh, xếp hàng theo thứ lớp hướng vào nhau khắp cõi Diêm-phù-đề. Dần dần rộng lớn cho đến phương Đông, khắp thế giới Ta-bà, phương Nam, Tây, Bắc bốn hướng và phương trên dưới cũng lại như vậy.

Lại có xương người màu bùn đọng, xếp hàng theo thứ lớp hướng vào nhau khắp cõi Diêm-phù-đề. Dần dần rộng lớn cho đến phương Đông, khắp thế giới Ta-bà, phương Nam, Tây, Bắc, bốn hướng và phương trên, dưới cũng lại như vậy.

Lại có xương người màu nước đục xếp hàng theo thứ lớp hướng vào nhau khắp cõi Diêm-phù-đề. Dần dần rộng lớn cho đến phương Đông, khắp thế giới Ta-bà, phương Nam, Tây, Bắc, bốn hướng và phương trên, dưới cũng lại như vậy.

Lại có xương người màu đỏ, xếp hàng theo thứ lớp hướng vào nhau khắp cõi Diêm-phù-đề. Dần dần rộng lớn cho đến phương Đông, khắp thế giới Ta-bà, phương Nam, Tây, Bắc, bốn hướng và phương trên, dưới cũng lại như vậy.

Lại có xương người màu hồng, xếp hàng theo thứ lớp hướng

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

vào nhau khắp cõi Diêm-phù-đề. Dần dần rộng lớn cho đến phương Đông, khắp thế giới Ta-bà, phương Nam, Tây, Bắc, bốn hướng và phương trên, dưới cũng lại như vậy.

Lại có xương người dính đầy máu mủ, xếp hàng theo thứ lớp hướng vào nhau khắp cõi Diêm-phù-đề. Dần dần rộng lớn cho đến phương Đông, khắp thế giới Ta-bà, phương Nam, Tây, Bắc, bốn hướng và phương trên, dưới cũng lại như vậy.

Lại có xương người màu vàng, xếp hàng theo thứ lớp hướng vào nhau khắp cõi Diêm-phù-đề. Dần dần rộng lớn cho đến phương Đông, khắp thế giới Ta-bà, phương Nam, Tây, Bắc, bốn hướng và phương trên, dưới cũng lại như vậy.

Lại có xương người màu xanh lục, xếp hàng theo thứ lớp hướng vào nhau khắp cõi Diêm-phù-đề. Dần dần rộng lớn cho đến phương Đông, khắp thế giới Ta-bà, phương Nam, Tây, Bắc, bốn hướng và phương trên, dưới cũng lại như vậy.

Lại có xương người màu tím, xếp hàng theo thứ lớp hướng vào nhau khắp cõi Diêm-phù-đề. Dần dần rộng lớn cho đến phương Đông, khắp thế giới Ta-bà, phương Nam, Tây, Bắc, bốn hướng và phương trên, dưới cũng lại như vậy.

Lại có xương người màu khác nhau, giữa hai đốt khắp trong các đốt chảy ra các loại mủ gồm ghiếc mười sáu mùi, xếp hàng theo thứ lớp hướng vào nhau khắp cõi Diêm-phù-đề. Dần dần rộng lớn cho đến phương Đông, khắp thế giới Ta-bà, phương Nam, Tây, Bắc, bốn hướng và phương trên, dưới cũng lại như vậy.

Lúc tưởng này thành tựu, hành giả kinh sợ, thấy các Dạ-xoa muốn đến ăn mình.

Bấy giờ, phải thấy các xương người từng đốt nổi lửa. Từng ngọn lửa bùng lên khắp thế giới Ta-bà. Lại thấy trên đỉnh các bộ xương vọt ra các loại nước như là phước cờ bằng pha lê. Lại thấy tất cả lửa trên đầu xương biến thành núi đá. Tại các con rồng phát ra gió thổi lửa động núi. Các ngọn núi quay quần trên hư không như người thợ gốm quay bánh xe của mình không ngừng nghỉ.

Thấy việc này rồi, hành giả rất kinh sợ. Do kinh sợ có một ức quỷ gánh núi phun lửa, hình dạng khác nhau đến chỗ người ấy.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

www.daitangkinh.org

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Nếu có Tỳ-kheo an trụ trong chánh niệm, tu không phóng dật, lúc thấy việc này phải dạy các pháp quán không, vô ngã. Khi xuất định cũng khuyên họ thường đến hỏi người trí về nghĩa Không sâu xa. Nghe nghĩa Không rồi phải tự quán sát thân ta nương sự hòa hợp bất tịnh của cha mẹ, gân rờn rít, máu lấp đầy, ba mươi sáu vật ô nhiễm bất tịnh thuộc các nghiệp duyên khởi lên từ vô minh. Nay quán thân này không một thứ đáng ưa như vật mục rã.

Lúc tư duy như vậy, các bộ xương người đều đến áp bức ta, phải giơ tay phải vỗ các bộ xương mà nghĩ rằng: “Như xương người này hiện từ tưởng hư vọng và phân biệt, thân ta cũng vậy sinh từ bốn đại, lấy làng xóm là sáu nhập là chỗ cư trú, hưởng gì các xương sinh ra từ hư vọng.”

Lúc nghĩ điều ấy, các bộ xương người tan nát như bụi, tích tụ trên đất như núi tuyết trắng. Có một con rắn lớn bỗng nhiên nuốt ăn rất nhiều bộ xương người màu sắc lẫn lộn. Ở trên núi tuyết đó, có một người nữ bằng ngọc trắng, thân thể đoan chánh, cao ba mươi sáu do-tuần, cổ đỏ như lửa, mắt có ánh sáng trắng.

Bấy giờ, nước màu trắng và các tràng phan bằng pha lê đều tự nhiên nhập vào đỉnh người bằng ngọc trắng. Các loại rồng, quỷ, rắn, sư tử, chồn, mèo đều kinh sợ bỏ chạy. Vì sợ lửa lớn, chúng tìm đến bên dưới của cây. Chín mươi chín con rắn trong các lỗ chân lông của thân đều ở trên cây.

Khi đó, rồng độc uốn lượn quanh cây, lại thấy voi đen đứng dưới cây.

Lúc thấy việc này, nên chí tâm sám hối cả sáu thời, không thích nói nhiều, phải ở chỗ vắng, để tư duy các pháp không. Trong các pháp không, không đất, không nước, cũng không gió lửa. Sắc là điên đảo từ pháp huyễn sinh ra. Thọ là nhân duyên sinh từ các nghiệp. Tưởng là điên đảo, là pháp không trụ. Thức là không thấy thuộc các nghiệp duyên, sinh do hạt giống tham ái, quán kỹ các loại như vậy của thân này. Địa đại là từ không thấy có, không cũng thấy không, vì sao cho tưởng cứng là đất. Phân tích như vậy, cái gì là đất?

Quán điều đó rồi, gọi là quán đất bên ngoài. Quán kỹ từng thứ thấy địa đại không chủ. Lúc tưởng điều này thấy núi xương trắng lại

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

càng tan rã giống như vi trần. Chỉ có xương người ở trong vi trần có các ánh sáng trắng duy trì lẫn nhau. Trong ánh sáng trắng lại sinh các loại ánh sáng bốn màu. Trong ánh sáng lại nổi lửa dữ thiêu đốt các Dạ-xoa. Các Dạ-xoa bị lửa áp bức đều vọt lên cây, chưa đến cây bị voi đen chà đạp. Dạ-xoa phun lửa đốt chân voi đen. Lúc ấy, voi đen rống lên như sấm rống, diễn thuyết pháp không, vô thường, vô ngã và thuyết thân này là pháp hư hoại, không bao lâu sẽ diệt. Voi đen thuyết rồi đánh nhau với Dạ-xoa. Dạ-xoa cầm thiết xoa đâm tim voi đen. Voi đen lại rống lên một tiếng làm động đất, làm gốc, thân, cành, lá của cây đại thọ nhất thời lay động. Rồng cũng phun lửa muốn thiêu cây này. Các con rắn kinh sợ phùng mang. Mỗi con đều duỗi chín mươi chín đầu để cứu lấy cây này. Dạ-xoa lại càng kinh sợ, tay cầm khối đá lớn muốn ném vào voi đen. Voi đen liền đưa vòi bắt khối đá ném lên trên cây. Đá rơi trên cây giống như núi đao. Dạ-xoa ấy vọt thân, nhảy mạnh, các lỗ chân lông trong thân xuất ra các rồng độc. Rồng độc có bốn đầu phun ra khói lửa, rất là đáng sợ.

Tưởng này thành tựu rồi, tự thấy quả tim trong thân mình sâu như hang giếng. Trong giếng có rắn độc phun trên dưới. Có hạt châu ma-ni hiện ở trên giếng được treo trên hư không bằng mười bốn sợi tơ. Bấy giờ, các con rắn độc ngửa miệng nuốt hạt châu nhưng không thể được, bị rơi lăn dưới đất, mê muội không biết gì.

Lúc ấy, lửa từ miệng nhập vào đảnh. Hành giả nếu thấy việc này phải sám hối, xin được ăn uống tùy ý để điều hòa bốn đại, khiến hết sức yên ổn phải ngồi trong phòng kín, nơi không có tiếng chim.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Nếu Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di thành tựu pháp quán này gọi là pháp quán địa đại, phải cần buộc niệm, cần thận không buông lung. Nếu tu không buông lung, tiến bộ mau hơn nước chảy, sẽ được đảnh pháp. Tuy có biếng nhác nhưng không bị đọa vào ba đường ác nữa. Khi xả bỏ thân này, qua đời khác sẽ sinh vào cõi trời Đâu-suất, được gặp Bồ-tát Di-lặc thuyết pháp khổ, không, vô thường cho nghe, hốt nhiên ý thông tỏ, đắc quả A-na-hàm.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

www.daitangkinh.org

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Nay ông phải nhận kỹ pháp quán địa đại, cẩn thận đừng để quên mất, thuyết giảng rộng rãi cho tất cả chúng sinh đời vị lai.

Tôn giả A-nan nghe Phật dạy hoan hỷ phụng hành.

Đặc pháp này gọi là hoàn tất pháp quán địa đại thứ mười bốn, cũng gọi là phân biệt tướng mạo bốn đại, cũng gọi là thấy tướng thô của năm ấm. Người có trí tuệ cũng có thể tự biết kết sử của mình nhiều ít.

Trong bốn Niệm xứ gọi là Thân niệm xứ, chỉ thấy ngoài thân chưa thấy trong thân. Trong bốn phần cảnh giới của Thân niệm xứ đây là phần đầu tiên. Thành tựu pháp quán này, thân tâm an lạc ít tranh cãi.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Tướng này thành tựu rồi, kế đó phải quán lửa ngoài thân có từ nhân duyên, có duyên thì khởi, duyên lìa thì diệt. Các lửa như vậy, không từ đâu tới, không đi về đâu, thành hình biến diệt, không dừng một chỗ. Lúc nghĩ điều này, lửa bên ngoài đều tắt, không hiện trở lại.

Hành giả phải tư duy các loại nước bên ngoài, ao, sông suối nhờ sức rộng biến hóa tạo thành, nay ta vì sao chợt thấy nước này. Các loại nước ấy không từ đâu đến, không đi về đâu. Lúc nghĩ như vậy, nước bên ngoài không hiện.

Hành giả lại phải khởi niệm gió này cùng với hư không chứa đựng tiếng gầm rống của các con rồng, nhờ vào nhân duyên nên có tướng ấy, không ở trong, không ở ngoài cũng không ở chính giữa, do tâm điên đảo nên có cái thấy sai lầm này. Lúc nghĩ như vậy, gió bên ngoài không khởi.

Lại phải buộc niệm, tư duy về xương sườn trong thân, thấy xương trong thân trắng như ngọc kha như tuyết. Trong mỗi đốt đều hiện ba mươi sáu vật dơ xấu, bất tịnh. Hoặc thấy da trên thân giống như túi da đầy dẫy bất tịnh. Nó có vô lượng chỗ lở loét và trăm ngàn ung nhọt. Các mụn rỉ rả chảy ra không dứt ngay ở trên đầu bộ xương rất là đáng chán. Hoặc thấy ngũ tạng trong thân đều chảy vào ruột già. Ruột già phình trương, mục rã, vỡ ra, khó chịu nổi.

Bấy giờ, nhờ định lực, xuất định, nhập định, hành giả thấy tất cả thân người và mình đều do chất bất tịnh tụ tập. Thấy các người nữ

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

thân như trùng, chó, dơ xấu, bất tịnh, tự nhiên hành giả được tướng không tham sắc.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Lúc tướng này thành tựu gọi là quán bốn đại bên ngoài thứ mười bốn, cũng gọi là tạm hiểu về việc học quán không.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Ông phải thọ trì lời ta dạy cẩn thận đừng để quên mất.

Tôn giả A-nan nghe Phật nói hoan hỷ phụng hành.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Tướng này thành tựu rồi lại phải buộc niệm, quán kỹ địa đại trong thân, các vật trong thân như xương lông, móng, tóc, ruột, da dày, bụng, gan, tim, phổi, các vật cứng chắc đều là địa đại, chúng do tinh khí tạo thành.

Sở dĩ biết đất bên ngoài vô thường là nhờ thí dụ về đại địa được nêu sau đây: Lúc hai mặt trời xuất hiện, đại địa cháy khô. Lúc ba mặt trời xuất hiện sông, ao, hồ đều cạn. Bốn mặt trời xuất hiện, biển lớn cạn hết hai phần ba. Năm mặt trời xuất hiện, biển lớn khô hết. Sáu mặt trời xuất hiện, đại địa bốc lửa. Bảy mặt trời xuất hiện, đại địa cháy sạch. Đất bên ngoài còn vậy, thế nó không lâu dài, huống chi đất trong thân lại chắc chắn sao?

Bấy giờ, hành giả phải tự tư duy: Nay thân này của ta, tóc là ta chăng? Móng là ta chăng? Xương là ta chăng? Ngũ tạng là ta chăng? Quán kỹ các chi tiết của thân như vậy đều không ngã. Hành giả tự quán các xương, quán kỹ từng thứ xem xương này sinh từ chỗ nào. Lúc tinh cha huyết mẹ hòa hợp, lúc như giọt sữa, lúc như Yết-la-la, lúc như là An-phù-đà, các thời như vậy chỗ nào có xương. Phải biết xương vốn không nay có, đã có trở về không. Xương này đồng với tướng hư không. Đất bên ngoài vô thường, đất bên trong cũng vậy. Lúc tư duy như thế, xét kỹ thân mình tất cả các xương tự nhiên tan hết giống như vi trần. Lúc nhập định, quán xương chỉ thấy nơi có cốt, không thấy tướng của cốt. Lúc xuất định, thấy thân như trước không khác.

Lại phải quán lửa trong thân có từ lửa bên ngoài. Lửa bên ngoài vô thường, không có tạm dừng, nay lửa trong thân ta do đâu nóng lâu dài. Lúc quán điều này, lửa trên các xương đều tắt.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Lại phải quán nước trong thân. Nước trong thân ta có nhờ nước bên ngoài. Nước bên ngoài vô thường, thế nó không bền lâu. Nước trong thân cũng vậy, nhờ duyên mà có, vậy chỗ nào có nước là chất bất tịnh tụ họp.

Gió bên ngoài không thường, thế nó không bền lâu. Nó sinh do nhân duyên, rồi lại diệt theo duyên. Nay gió trong thân ta họp thành một cách giả tạo, gượng ép làm cơ quan, chỗ nào có gió, gió khởi từ vọng tưởng và là cái thấy điên đảo.

Lúc tư duy như vậy, không thấy gió trong thân. Gió có trong tai các con rồng đều diệt không hiện. Tư duy kỹ lưỡng đủ loại như vậy, chỗ nào có người và đất, nước, gió, lửa. Quán đất này là pháp hư hoại. Quán lửa này giống như huyễn. Quán gió này khởi lên từ điên đảo. Quán nước này hiện từ tưởng hư vọng. Lúc quán điều ấy, hành giả thấy thân giống như cây chuối, bên trong không chắc thật, hoặc tự thấy tâm như bọt trên nước, nghe các âm thanh bên ngoài giống như tiếng trong hang. Khi quán điều ấy, thấy tất cả ánh lửa trên các xương, thấy nước có ánh sáng trắng, thấy gió của các con rồng đều ở một chỗ.

Hành giả quán thân yên lặng, không biết tướng của thân, lặng tâm an ổn, lặng lẽ, an lạc.

Cảnh giới như vậy gọi là cảnh giới của bốn đại thứ mười lăm.

